

Số: /KH-SCT

Hà Tĩnh, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH Cải cách hành chính năm 2025

Thực hiện Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) tỉnh Hà Tĩnh năm 2025, Kế hoạch số 110/KH-SCT ngày 08/4/2022 của Sở Công Thương về CCHC ngành Công Thương đến năm 2030; Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2025, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục cụ thể hóa các nội dung và triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030¹; Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Hà Tĩnh năm 2025; Kế hoạch số 110/KH-SCT ngày 08/4/2022 của Sở Công Thương về CCHC ngành Công Thương đến năm 2030. Trong đó, chú trọng cải thiện nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số CCHC (PAR INDEX) của tỉnh năm 2025, Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI), góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu trên lĩnh vực công thương.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại; tập trung trọng tâm vào cải cách thể chế, cải cách chế độ công vụ, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, nâng cao chất lượng dịch vụ công, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), đáp ứng nhu cầu thiết thực của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

¹ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3504/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 04/12/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030".

- Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Ngành và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, bảo đảm nghiêm túc, hiệu quả, hoàn thành đúng thời gian quy định và bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh. Trong quá trình triển khai yêu cầu lồng ghép triển khai đồng bộ, thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, gắn với Nghị quyết cấp ủy Đảng, chương trình, kế hoạch, Đề án về CCHC.

- CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá hiệu quả, chất lượng phục vụ của cơ quan. Người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc phải xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; gắn với tình hình thực tiễn mỗi phòng, đơn vị cần xác định cụ thể từng nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo đạt tiến độ, chất lượng, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, là động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2025. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các phòng, đơn vị trong công tác bình xét thi đua, khen thưởng.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ đạo điều hành CCHC

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành; tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC của trung ương, của tỉnh và các nội dung của kế hoạch này.

- Phần đầu có ít nhất 02 đến 03 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC được công nhận và áp dụng tại Sở; có ít nhất 01 sáng kiến liên quan đến CCHC đề nghị Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh công nhận.

- Phần đầu duy trì, cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC và các chỉ số có liên quan đến công tác CCHC.

- Tối thiểu 70% các phòng, đơn vị được kiểm tra CCHC trong năm 2025.

2. Cải cách thể chế

- Phần đầu 100% nội dung tại các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Trung ương giao HĐND tỉnh và UBND tỉnh quy định chi tiết liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ngành được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng.

- Phần đầu 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến Ngành được tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo kết quả rà soát.

- Phần đầu 100% văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, đạt tỷ lệ là 100% số hồ sơ tiếp nhận.

- 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp DVC trực tuyến toàn trình và được cập nhật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và công khai trên Cổng DVC quốc gia; tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt trên 90%; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu 70%.

- 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, công bố, công khai.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt từ 95% trở lên. Phần đầu trong năm tổ chức lồng ghép vào các hội nghị, tập huấn ít nhất từ 01 đến 02 cuộc đối thoại/diễn đàn của lãnh đạo Sở với người dân, doanh nghiệp.

- Tham gia đối thoại của Lãnh đạo Sở với người dân, doanh nghiệp theo Kế hoạch của UBND tỉnh và phối hợp với các địa phương, đơn vị thực hiện.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát cơ cấu tổ chức các phòng thuộc Sở để sắp xếp đảm bảo tiêu chí thành lập theo quy định.

- Xây dựng Đề án tổ chức bộ máy của Sở Công Thương, trong đó tiếp nhận nguyên trạng Cục Quản lý thị trường từ Bộ Công Thương và tổ chức lại thành Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương. Tiếp tục triển khai phương án sắp xếp, kiện toàn Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thuộc Sở Công Thương theo Kế hoạch sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của UBND tỉnh.

- Rà soát, tham mưu ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ của Sở và các phòng, đơn vị trực thuộc khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo đúng quy định, không chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức theo Kế hoạch của UBND tỉnh; sử dụng biên chế đảm bảo theo đúng số lượng được cấp có thẩm quyền giao.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục rà soát xây dựng đề án vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và phê duyệt đề án vị trí việc làm của các đơn vị thuộc thẩm quyền theo quy định khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Phấn đấu 50% cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý dưới 40 tuổi giao tiếp được với người nước ngoài bằng Tiếng Anh hoặc ngoại ngữ thông dụng khác.

- Tiếp tục rà soát, bố trí cán bộ, công chức, viên chức và đề xuất xét thăng hạng đối với viên chức đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn chức danh, phù hợp với vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí việc làm đảm nhiệm.

- Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định; tiếp tục đề xuất thu hút nhân tài vào làm việc tại cơ quan, đơn vị trực thuộc theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Ban hành và thực hiện có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

6. Cải cách tài chính công

- Giảm tối thiểu 2,5% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc so với năm trước liền kề.

- Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ tài chính đối với Trung tâm thuộc Sở theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ. Thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất sau khi tiếp nhận, sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ; công khai, minh bạch đầy đủ các thông tin về tài chính theo quy định.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và áp dụng ISO

- Thực hiện kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng theo kế hoạch của UBND tỉnh.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công.

- Từng bước hình thành cơ sở dữ liệu của ngành kết nối liên thông cơ sở dữ liệu để phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, khai thác trọn đời.

- 100% hệ thống thông tin của Sở được phê duyệt cấp độ an toàn; 100% hệ thống thông tin theo cấp độ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn.

- 100% hồ sơ công việc của Sở được xác lập trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% Quyết định công bố Danh mục TTHC và Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được soát xét, kiểm tra đáp ứng yêu cầu.

- Tiếp tục duy trì, cải tiến và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, xác định rõ trách nhiệm các phòng, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước tính giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy và Đề án của UBND tỉnh.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND; UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, duy trì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc trong CCHC. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác CCHC.

- Tăng cường đổi mới, đa dạng hóa hình thức, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các văn bản của các cấp về CCHC, như: Trang thông tin điện tử của sở; thông qua các cuộc họp giao ban, trên các nền tảng mạng xã hội; phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí trong việc thông tin, tuyên truyền CCHC; tổ chức tuyên truyền qua các hoạt động tập huấn, tọa đàm, tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm về CCHC.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng, trang bị các kiến thức, kinh nghiệm về CCHC; giới thiệu, áp dụng các mô hình mới, sáng kiến, cách làm hay trong CCHC vào thực tiễn.

- Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC; nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định chỉ số CCHC theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức khảo sát, đánh giá.

- Tăng cường công tác đối thoại của người đứng đầu với người dân, doanh nghiệp theo quy định.

- Tổ chức tốt công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác CCHC; tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại các phòng, đơn vị. Xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Căn cứ Kế hoạch, Chương trình xây dựng văn bản QPPL của UBND tỉnh năm 2025 để xây dựng dự thảo và tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời văn bản QPPL lĩnh vực của Ngành đảm bảo quy định.

- Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; đảm bảo các văn bản QPPL trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành đều được thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian theo quy định.

- Kịp thời tham mưu các văn bản QPPL để quy định chi tiết các nội dung được giao tại các văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình pháp luật hàng năm; kịp thời kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành, đảm bảo tính phù hợp với các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành QPPL và các văn bản QPPL của Trung ương.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật trên lĩnh vực công thương.

- Tăng cường hiệu quả việc thực hiện các giải pháp nhằm giảm chi phí tuân thủ pháp luật, góp phần nâng xếp hạng chỉ số B1. Trong đó, tạo sự liên thông giữa hoạt động xây dựng, hoàn thiện pháp luật với hoạt động tổ chức thực thi pháp luật. Kịp thời rà soát, nắm bắt, tổng hợp các quy định của pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chông chéo hoặc thiếu khả thi, đồng thời, rà soát tổng hợp các quy định pháp luật không rõ ràng, thiếu tính minh bạch, khó tuân thủ, bất hợp lý để đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ. Tiếp tục rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh, phí, lệ phí và các văn bản QPPL có quy định về TTHC theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

3. Cải cách TTHC

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản² liên quan về cải cách TTHC; trọng tâm là Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Tập trung rà soát, đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa cơ các quan hành chính nhà nước không liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện TTHC nội bộ giữa cơ các cơ quan hành chính nhà nước.

² Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh một cách quyết liệt, có hiệu quả.

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Thực hiện kiểm soát trách nhiệm giải quyết công việc của các phòng, bộ phận, đơn vị có liên quan trong việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC; phấn đấu không có hồ sơ trễ hẹn giải quyết; nghiêm túc thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm túc việc thanh toán trực tuyến phí, lệ phí giải quyết TTHC trên Cổng DVC Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Khuyến khích các sáng kiến cải cách TTHC, chú trọng cải tiến các khâu từ tiếp nhận, luân chuyển, xử lý hồ sơ và trả kết quả theo hướng giải quyết nhanh chóng các TTHC cho tổ chức, cá nhân.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tập trung rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các phòng, đơn vị trực thuộc tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ, liên thông, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới trên cơ sở Văn bản của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW: Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Kế hoạch định hướng số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ và kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của các phòng, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đảm bảo đúng quy định và thực tiễn yêu cầu nhiệm vụ. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Trung tâm sau khi được phê duyệt.

- Tiếp tục rà soát, đăng ký kế hoạch và tuyển dụng viên chức bổ sung; đề xuất thực hiện xét thăng hạng viên chức theo quy định.

- Thực hiện Đề án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm giảm tỷ lệ và nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước đối với dịch vụ sự nghiệp công theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tập trung xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức để chủ động sắp xếp, tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công

lập trực thuộc. Thực hiện tinh giản biên chế năm 2025 theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính, cải tiến quy trình, quy chế làm việc, loại bỏ các khâu trung gian để tổ chức, sắp xếp lại bộ máy đảm bảo tinh gọn.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện nghiêm các quy định về tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định; nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ theo Công điện số 280/CD-TTg và 968/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh và các văn bản quy định, hướng dẫn của tỉnh.

- Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2025 theo kế hoạch. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan Văn phòng Sở và chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ năm 2025 theo quy định.

- Thực hiện việc mua sắm, xây dựng đúng tiêu chuẩn, định mức theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

- Chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP; cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Tham mưu xây dựng, ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ.

- Thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên liên quan đến chế độ, chính sách mới liên quan về thu nhập, tiền lương, phụ cấp và an sinh xã hội; chế độ, chính sách đối với CBCC, VC trong cơ quan.

- Thực hiện công khai, minh bạch dự toán ngân sách nhà nước; các thủ tục cấp, quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và áp dụng ISO

7.1. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tiếp tục quán triệt, phổ biến, chỉ đạo và thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyên đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định 2783/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả thực hiện chuyên đổi số của phòng, đơn vị. Tổ chức tổng kết công tác chuyên đổi số giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án Chuyển đổi số ngành Công Thương giai đoạn 2026 - 2030 theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số DTI của Sở; triển khai kết nối hệ thống hội nghị trực tuyến phục vụ công tác quản lý, điều hành trong hội họp.

- Đẩy mạnh việc xây dựng và cung cấp cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và nâng cao hiệu quả cung cấp DVC trực tuyến toàn trình; kết nối liên thông cơ sở dữ liệu với các sở, ngành; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 của Thủ tướng chính phủ.

- Tiếp tục tham gia và tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, người dân và doanh nghiệp.

- Từng bước triển khai hoạt động kiểm tra của cơ quan thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của Sở (trừ hoạt động kiểm tra hoặc thông tin tư liệu của hoạt động kiểm tra thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Xây dựng, nâng cấp Trang thông tin điện tử của Sở; tăng cường đảm bảo an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin của Sở theo cấp độ đã được phê duyệt.

- Triển khai tích hợp cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử theo quy định; tiếp tục triển khai lập hồ sơ điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

7.2. Duy trì, cải tiến và áp dụng Hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015

Tiếp tục duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm theo mô hình khung, trong đó:

- Xây dựng và chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và XTTM xây dựng Kế hoạch duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 năm 2025.

- Ban hành mục tiêu chất lượng năm 2025; thực hiện đánh giá nội bộ, họp xem xét của Lãnh đạo về HTQLCL theo định kỳ.

- Thực hiện sửa đổi, bổ sung, ban hành mới quy trình HTQLCL khi có yêu cầu điều chỉnh; các quy trình được xây dựng theo hướng tối ưu hóa quá trình xử lý công việc, đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện. Xây dựng và công bố quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan hành chính nhà nước trên lĩnh vực công thương; thực hiện điện tử hóa các quy trình đã xây dựng.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá hàng năm đối với việc thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại các phòng, đơn vị trực thuộc; phối hợp lồng ghép trong các cuộc kiểm tra CCHC để đánh giá chất lượng hệ thống.

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ về ISO khi UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2025, sử dụng trong dự toán ngân sách UBND tỉnh cấp cho đơn vị và nguồn kinh phí khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc, Ban biên tập Trang thông tin điện tử Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện kế hoạch và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện.

2. Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc triển khai và tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, KH&CN, TT&TT;
- Lãnh đạo sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- BBT Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP4.

GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Thành

Phụ lục
NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG NĂM 2025

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ trọng tâm	Hoạt động	Kết quả/ sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kinh phí
I	CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH							
1	Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành, công tác tham mưu CCHC	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2025.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Dự thảo Kế hoạch. - Gửi các phòng, đơn vị góp ý hoàn thiện. - Tổng hợp, hoàn thiện trình Giám đốc Sở ban hành 	Kế hoạch được phê duyệt, ban hành	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Trước ngày 15/01/2025	
		Ban hành Văn bản chỉ đạo để thực hiện có hiệu quả công tác CCHC trong năm 2025.	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát các nội dung tồn tại trong thực hiện CCHC năm 2023. - Đánh giá nguyên nhân tồn tại trên cơ sở đó tham mưu Văn bản chỉ đạo 	Văn bản chỉ đạo được phê duyệt	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Tháng 01-03/2025	
		Lồng ghép trong các cuộc họp giao ban hàng tháng hoặc tổ chức các hội nghị bàn các giải pháp tháo gỡ, vướng mắc trong giải quyết TTHC nói riêng và trong thực hiện các nội dung CCHC khác nói chung lĩnh vực công thương.	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên rà soát việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC. - Kiến nghị, đề xuất để triển khai thực hiện có hiệu quả. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nội dung đề xuất, kiến nghị và chỉ đạo tại kết luận giao ban hàng tháng. - Văn bản chỉ đạo khác. 	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
		Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng dự thảo, trình ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC. 	Kế hoạch được ban hành	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Tháng 01-03/2025	

		CCHC và các chỉ số liên quan năm 2025	- Tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền.	Các hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
		Tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết	Các văn bản triển khai các hội nghị	Công văn, báo cáo, giấy mời, thông báo kết luận	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
2	Duy trì, cải thiện, nâng cao thứ hạng chỉ số CCHC và các chỉ số liên quan	Triển khai các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, duy trì, nâng cao các chỉ số về CCHC và các chỉ số liên quan	Văn bản chỉ đạo khắc phục các tồn tại, hạn chế của các chỉ số	Công văn/kế hoạch	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Tháng 01-06/2025	
3	Phân đầu có ít nhất 02-03 sáng kiến (hoặc giải pháp mới) về CCHC được công nhận và áp dụng tại Sở; phân đầu có ít nhất 01 sáng kiến liên quan đến CCHC đề nghị Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh công nhận	Nghiên cứu đề xuất sáng kiến mới (hoặc giải pháp mới) về CCHC, liên quan đến hoạt động CCHC	Viết sáng kiến, đánh giá hiệu quả và áp dụng vào thực tiễn	Các sáng kiến, giải pháp	Các phòng chuyên môn	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
4	Kiểm tra tối thiểu 70% các phòng, đơn vị trực thuộc	Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ.	- Ban hành Kế hoạch Kiểm tra, tự kiểm tra CCHC năm 2025. - Thông báo lịch kiểm tra và tiến hành kiểm tra tại phòng, đơn vị. - Biên bản kiểm tra các phòng, đơn vị. - Báo cáo kết quả kiểm tra.	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo kết quả kiểm tra, Biên bản kiểm tra tại phòng, đơn vị; văn bản chỉ đạo	Văn phòng	Thanh tra, các phòng chuyên môn	Quý II, III/2025	Theo dự toán được duyệt

			- Ban hành Văn bản chỉ đạo khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra.					
5	Tiếp tục đổi mới phương pháp, cách thức công tác thẩm định, đánh giá CCHC	Thực hiện đánh giá, tự chấm điểm chỉ số CCHC của Sở	Tiến hành đánh giá, tự chấm điểm chỉ số CCHC của Sở gửi Hội đồng thẩm định tỉnh	Công văn, điểm tự đánh giá, chấm điểm; tài liệu minh chứng	Văn phòng	Thanh tra, các phòng chuyên môn	Theo kế hoạch thẩm định hằng năm	Theo dự toán được duyệt
6	Nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức trong tham mưu, triển khai CCHC	Tham gia tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng về CCHC cho cán bộ, công chức, viên chức	Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng	Kế hoạch; Văn bản đăng ký	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Năm 2025	Theo dự toán được duyệt
7	Tham quan học tập kinh nghiệm CCHC tại các đơn vị	Tổ chức học tập kinh nghiệm CCHC tại một số huyện trong tỉnh và một số tỉnh, thành phố	Các chuyến tham quan học tập kinh nghiệm	Công Văn, báo cáo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Năm 2025	Theo dự toán được duyệt
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	Phấn đấu 100% nội dung tại các văn bản QPPL của Trung ương giao HĐND tỉnh và UBND tỉnh quy định chi tiết được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng	Tham mưu xây dựng văn bản QPPL lĩnh vực quản lý của Ngành	- Xây dựng dự thảo và tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành kịp thời văn bản QPPL lĩnh vực Ngành; - Gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian quy định.	Văn bản QPPL được phê duyệt	Các phòng chủ trì tham mưu văn bản QPPL	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
2	Phấn đấu 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến Ngành được rà soát để đề nghị sửa đổi,	Thực hiện rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh thuộc lĩnh vực của ngành	Thực hiện rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh thuộc lĩnh vực của ngành	Báo cáo kết quả rà soát; Văn bản xử lý sau rà soát	Thanh tra Sở	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt

	bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định							
3	Phấn đấu 100% văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả	Phổ biến giáo dục pháp luật theo định kỳ và tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả	Các tài liệu liên quan đến cuộc tập huấn, phổ biến các quy định mới của pháp luật hoặc các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện	Các cuộc phổ biến GDPL hàng tháng; văn bản chỉ đạo thực hiện	Các phòng, bộ phận liên quan	Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
III	CẢI CÁCH TTHC VÀ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG							
1	Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Xây dựng dự thảo ban hành Kế hoạch	Lấy ý kiến các phòng, đơn vị liên quan; trình Giám đốc Sở ban hành	Kế hoạch được ban hành	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Quý I/2025	
2	Thực hiện quy trình đánh giá tác động đối với dự thảo văn bản QPPL có quy định về TTHC	Xây dựng dự thảo Nghị quyết HĐND hoặc Quyết định UBND có quy định TTHC	Triển khai đánh giá tác động, tính toán chi phí tuân thủ TTHC; lấy ý kiến Văn phòng UBND tỉnh về TTHC.	Biểu mẫu đánh giá tác động TTHC, Văn bản cho ý kiến về TTHC	Các phòng chủ trì tham mưu văn bản QPPL	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
3	100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, công bố, công khai; rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ để cắt giảm 20% quy định và 20% chi phí tuân thủ TTHC nội bộ	Rà soát cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước	Tiến hành triển khai rà soát và cắt giảm quy định liên quan đến TTHC nội bộ; trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).	Biểu mẫu rà soát, báo cáo đơn giản hóa TTHC, Quyết định phê duyệt	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Quý I, II năm 2025	Theo dự toán được duyệt
4	100% TTHC được công bố, công khai sau khi Bộ Công Thương công bố TTHC liên quan	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố	Lấy ý kiến Sở KH&CN; trình UBND tỉnh; cập nhật, đăng tải TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia, đồng bộ về Hệ	Quyết định công bố TTHC	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được

			thông thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.					duyet
5	Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đạt tỷ lệ 100% số hồ sơ tiếp nhận	Nâng cao tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực	Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa; theo dõi, cập nhật tình hình và tổ chức thực hiện kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC	Tỷ lệ số hóa theo quy định	Văn phòng, Bộ phận một cửa	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
6	100% TTHC đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Đẩy mạnh cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, một phần trên Cổng DVC Quốc gia để đồng bộ về Cổng DVC của tỉnh	Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC để cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	- Báo cáo. - Tích hợp, cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
	Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 90%.	Nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình, một phần	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau; tập huấn về kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan và người dân, doanh nghiệp	Số hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình.	Văn phòng, Bộ phận một cửa	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
7	Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu 70%	Đẩy mạnh giao dịch thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính	Rà soát, thống kê số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, từ đó đề xuất số TTHC triển khai thanh toán trực tuyến và giao dịch trực tuyến	- Biểu mẫu rà soát thống kê. - Số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai giao dịch thanh toán trực tuyến.	Văn phòng, Bộ phận một cửa	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
8	Mức độ hài lòng của người dân, doanh	Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh	- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa;	Văn bản, báo cáo; tham gia	Văn phòng,	Các phòng	Thường xuyên	Theo dự

	ngành về giải quyết TTHC đạt từ 95% trở lên	ngành về giải quyết TTHC	nâng cao năng lực của công chức tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa. - Triển khai, áp dụng các sáng kiến CCHC, mô hình CCHC có hiệu quả trong giải quyết TTHC. - Tham gia các lớp tập huấn liên quan đến nhiệm vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, kỹ năng, nghiệp vụ.	các lớp tập huấn	Bộ phận một cửa	chuyên môn		toán được duyệt
9	Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất, định kỳ về việc giải quyết TTHC của các phòng, đơn vị trực thuộc	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện hồ sơ giải quyết TTHC, DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến và thực hiện ý kiến chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.	Xây dựng kế hoạch, thông báo lịch kiểm tra	Kế hoạch, thông báo, biên bản kiểm tra.	Văn phòng, Thanh tra	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
10	Tham gia đối thoại của Lãnh đạo Sở với người dân, doanh nghiệp	Phối hợp thực hiện các hội nghị đối thoại, diễn đàn, cuộc họp	Phối hợp xây dựng kế hoạch, phân công thực hiện	Kế hoạch, giấy mời, thông báo	Thanh tra, Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY							
1	Đề xuất đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các phòng, đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh	- Rà soát, sắp xếp các tổ chức hành chính. - Thực hiện sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp theo Đề án đã được phê duyệt.	Xây dựng dự thảo Phương án sắp xếp kiện toàn và tổ chức thực hiện.	Văn bản gửi Sở Nội vụ, kèm theo Phương án, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng chuyên môn	Năm 2025	

2	Hoàn thành việc kiện toàn, sắp xếp đối với 100% đơn vị sự nghiệp công lập có phương án sắp xếp, kiện toàn theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Rà soát quy định về kiện toàn, sắp xếp đối với đơn vị sự nghiệp	Dự thảo Phương án thực hiện	Văn bản gửi Sở Nội vụ, kèm theo Phương án, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	
3	Thực hiện tinh giảm biên chế công chức, viên chức theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Quản lý, sử dụng hiệu quả số biên chế công chức, viên chức được giao.	Báo cáo, văn bản thực hiện.	Báo cáo, văn bản thực hiện.	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ							
1	Phân đầu 50% cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý dưới 40 tuổi giao tiếp được với người nước ngoài bằng Tiếng Anh hoặc ngoại ngữ thông dụng khác	Tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ theo chính sách đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh; tham gia bồi dưỡng ngoại ngữ, kiến thức hội nhập quốc tế; cử cán bộ trẻ trong diện quy hoạch đi đào tạo sau đại học ở nước ngoài	Cử cán bộ trẻ đi đào tạo sau đại học trong và ngoài nước	Đạt tỷ lệ quy định	Văn phòng, Trung tâm	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
2	Thực hiện thu hút nhân tài vào làm việc tại cơ quan, đơn vị trực thuộc theo Kế hoạch của UBND tỉnh.	Phối hợp đề xuất thu hút nhân tài vào làm việc tại cơ quan, đơn vị trực thuộc	Đề xuất thu hút nhân tài vào làm việc tại cơ quan, đơn vị trực thuộc	Công văn	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
1	- Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị	Xây dựng phương án tự chủ tài chính đối với Trung tâm.	Xây dựng phương án tự chủ tài chính đối với Trung tâm.	Văn bản; phương án tự chủ tài chính trình cấp có thẩm quyền	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	

	<p>định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>- Tham mưu giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ đối với Trung tâm.</p>							
2	Thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Thực hiện các kiến nghị, báo cáo	Rà soát, thực hiện các kiến nghị, báo cáo	Văn bản, báo cáo	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng chuyên môn	Năm 2025	
3	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị trực thuộc	Ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ cơ quan Văn phòng Sở và hướng dẫn đơn vị thuộc Sở ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ năm 2025 theo quy định.	- Dự thảo Quy chế. - Góp ý Quy chế thông qua Hội nghị CBCC.	Quy chế được ban hành	Văn phòng Sở, Trung tâm	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01-02/2025	
4	Xây dựng, ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP	Tham mưu xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Tham mưu xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Dự thảo định mức kinh tế kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công, trình cấp có thẩm quyền ban hành	Trung tâm, Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2025	
5	100% kinh phí thực hiện được công khai minh bạch, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả	Công khai, minh mạch trong quản lý và sử dụng tài chính công. Thực hiện tiết kiệm, sử dụng kinh phí có hiệu quả; thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính.	Kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện.	- Thực hiện công khai. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên	

VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ ÁP DỤNG ISO							
7.1	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số							
1	Thực hiện việc kết nối hệ thống hội nghị trực tuyến, kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng và cơ sở dữ liệu dùng chung theo kế hoạch của UBND tỉnh	Thực hiện việc kết nối theo kế hoạch của UBND tỉnh	Thực hiện việc kết nối hệ thống theo kế hoạch của UBND tỉnh	Văn bản; hệ thống được kết nối	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2025	Theo dự toán được duyệt
2	100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công	Cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Văn bản; kiến thức, kỹ năng đào tạo	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2025	Theo dự toán được duyệt
3	Từng bước hình thành cơ sở dữ liệu của sở, ngành để phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, khai thác trọn đời	Xây dựng, triển khai, hoàn thiện, quản lý hệ thống thông tin và CSDL lĩnh vực công thương	Xây dựng, triển khai, hoàn thiện, quản lý hệ thống thông tin và CSDL lĩnh vực công thương	CSDL lĩnh vực công thương; báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2025	Theo dự toán được duyệt

4	Nâng cao hiệu quả hoạt động Công Thông tin điện tử của Sở	Nâng cấp Công Thông tin điện tử của Sở	Nâng cấp Công Thông tin điện tử của Sở	Công thông tin điện tử của Sở được nâng cấp, đáp ứng yêu cầu theo quy định	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2025	Theo dự toán được duyệt
5	Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin Sở quản lý	Triển khai giám sát mã độc tập trung	Triển khai hệ thống giám sát mã độc quản trị tập trung	Hệ thống giám sát mã độc quản trị tập trung	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở	Năm 2025	Theo dự toán được duyệt
		Tiếp tục triển khai bảo đảm ATTT theo cấp độ	Cập nhật, xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai các giải pháp đảm bảo ATTT theo cấp độ được phê duyệt	Văn bản; các giải pháp thực hiện trên hệ thống	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2025	Theo dự toán được duyệt
6	Thực hiện tạo lập và quản lý hồ sơ điện tử, tỷ lệ hồ sơ điện tử đạt 100% (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với các hệ thống	Thực hiện tạo lập và quản lý hồ sơ điện tử; chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với các hệ thống	Thực hiện tạo lập và quản lý hồ sơ điện tử; chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với các hệ thống	Báo cáo; hồ sơ được tạo lập và thực hiện trên hệ thống phần mềm; các báo cáo được thực hiện trên các hệ thống phần mềm	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2025	Theo dự toán được duyệt

7.2	Áp dụng ISO 9001:2015 trong hoạt động của đơn vị							
1	Duy trì, cải tiến HTQLCL tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm	Duy trì và cải tiến hệ thống tại cơ quan Văn phòng Sở và Trung tâm đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn	Xây dựng kế hoạch Duy trì, cải tiến và tổ chức thực hiện theo các quy trình, hướng dẫn, quy định	Kế hoạch Duy trì, cải tiến; tổ chức thực hiện; báo cáo kết quả	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Các phòng chuyên môn Sở	Theo Kế hoạch ISO năm 2025	Theo dự toán được duyệt
2	100% Quyết định công bố Danh mục, quy trình nội bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tham mưu ban hành đáp ứng yêu cầu	Rà soát, tham mưu Danh mục và quy trình nội bộ theo đúng các quy định của pháp luật có liên quan, các quy trình được xây dựng theo hướng tối ưu hóa về thành phần hồ sơ, điều kiện, trình tự thực hiện đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố, Danh mục và Quy trình nội bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, trình UBND tỉnh công bố	Văn bản đề nghị; Dự thảo Quyết định công bố danh mục và quy trình nội bộ TTHC trình UBND tỉnh	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Các phòng chuyên môn Sở	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
3	Xây dựng quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan hành chính nhà nước đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015, điện tử hóa 100% các quy trình đã xây dựng	Rà soát, tổ chức xây dựng quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan trên lĩnh vực công thương. Điện tử hóa các quy trình để thực hiện.	Tổ chức triển khai xây dựng các quy trình nội bộ sau rà soát (nếu có).	Các quy trình nội bộ dùng chung cho các cơ quan (nếu có)	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Các phòng chuyên môn Sở	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt
4	Kiểm tra trên 25% các phòng, đơn vị trực thuộc áp dụng HTQLCL trong năm	Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá	Văn bản, báo cáo kết quả kiểm tra.	Văn phòng Sở, BCĐ ISO	Các phòng chuyên môn Sở	Thường xuyên	Theo dự toán được duyệt